

DANH SÁCH THÍ SINH
Năm học 2025-2026. Học kỳ 3

Môn thi: **Điện tử số**

Hình thức thi: Trắc nghiệm

Thời gian làm bài: 70 (phút)

Tổng số thí sinh: 2

STT	SBD	Mã HVSV	Họ đệm	Tên	TP1	TP2	ĐQT	Lần thi	Ngày thi	Ca thi	Phòng	Ghi chú
1	150	DT060212	Phan Thùy	Dương	9	9	9	2	23/10/2026	7h30	101-TA1	
2		DT060239	Vũ Minh	Quang	8	8	8	2				Nợ HP

Hà Nội, ngày 22 tháng 10 năm 2026
PHÒNG KT&ĐBCLĐT

DANH SÁCH THÍ SINH
Năm học 2025-2026. Học kỳ 3

Môn thi: **Giải tích 1**

Hình thức thi: Tự luận

Thời gian làm bài: 90 (phút)

Tổng số thí sinh: 7

STT	SBD	Mã HVSV	Họ đệm	Tên	TP1	TP2	ĐQT	Lần thi	Ngày thi	Ca thi	Phòng	Ghi chú
1	100	DT080110	Trần Hoàng	Dũng	7	8	7,3	2	23/10/2026	7h30	302-TA1	
2		CT090125	Lâm Văn	Khuê	8	7	7,7	2				Nợ HP
3	101	AT210336	Nguyễn Công	Minh	7	9	7,6	2	23/10/2026	7h30	302-TA1	
4	102	DT080331	Nguyễn Nhật	Minh	7	7	7	2	23/10/2026	7h30	302-TA1	
5	103	CT090140	Phan Quang	Thành	8	7	7,7	2	23/10/2026	7h30	302-TA1	
6	104	CT090343	Tiêu Quang	Trung	8	9	8,3	2	23/10/2026	7h30	302-TA1	
7		AT210556	Phạm Phú	Vinh	7	7	7	2				Nợ HP

Hà Nội, ngày 22 tháng 10 năm 2026
PHÒNG KT&ĐBCLĐT

DANH SÁCH THÍ SINH
Năm học 2025-2026. Học kỳ 3

Môn thi: **Tiếng Anh 2**

Hình thức thi: Trắc nghiệm + Tự luận trên máy Thời gian làm bài: 120 (phút)

Tổng số thí sinh: 1

STT	SBD	Mã HVSV	Họ đệm	Tên	TP1	TP2	ĐQT	Lần thi	Ngày thi	Ca thi	Phòng	Ghi chú
1	160	CT050135	Bùi Thọ	Nam	8	8	8	2	23/10/2026	7h30	101-TA1	

Hà Nội, ngày 22 tháng 10 năm 2026
PHÒNG KT&ĐBCLĐT

DANH SÁCH THÍ SINH
Năm học 2025-2026. Học kỳ 3

Môn thi: **Tiếng Anh 3**
Hình thức thi: Trắc nghiệm

Thời gian làm bài: 120 (phút)

Tổng số thí sinh: 8

STT	SBD	Mã HVSV	Họ đệm	Tên	TP1	TP2	ĐQT	Lần thi	Ngày thi	Ca thi	Phòng	Ghi chú
1		DT040112	Mai Văn	Đạt	9	9	9	2				Đổi điểm
2		AT170317	Trần Gia	Hiền	9	9	9	2				Nợ HP
3	100	CT060234	Nguyễn Văn	Quang	8,5	9	8,7	2	23/10/2026	7h30	101-TA1	
4		AT190548	Nguyễn Văn	Sự	8,5	9	8,7	2				Nợ HP
5	101	CT060247	Trương Quang	Thắng	8,5	9	8,7	2	23/10/2026	7h30	101-TA1	
6	102	CT070155	Nguyễn Hữu	Thịnh	8,5	9	8,7	2	23/10/2026	7h30	101-TA1	
7	103	AT140550	Nguyễn Anh	Tuân	8,5	9	8,7	2	23/10/2026	7h30	101-TA1	
8		AT180450	Nguyễn Xuân	Việt	8	9	8,3	2				Nợ HP

Hà Nội, ngày 22 tháng 10 năm 2026
PHÒNG KT&ĐBCLĐT

DANH SÁCH THÍ SINH
Năm học 2025-2026. Học kỳ 3

Môn thi: **An toàn mạng không dây và di động**

Hình thức thi: Tự luận

Thời gian làm bài: 90 (phút)

Tổng số thí sinh: 2

STT	SBD	Mã HVSV	Họ đệm	Tên	TP1	TP2	ĐQT	Lần thi	Ngày thi	Ca thi	Phòng	Ghi chú
1		AT190420	Bùi Minh	Hiếu	9	9	9	2				Nợ HP
2	170	AT190360	Phạm Trần Khánh	Vũ	9	9	9	2	23/10/2026	8h30	101-TA1	

Hà Nội, ngày 22 tháng 10 năm 2026
PHÒNG KT&ĐBCLĐT

DANH SÁCH THÍ SINH
Năm học 2025-2026. Học kỳ 3

Môn thi: **Cơ sở lý thuyết truyền tin**

Hình thức thi: Trắc nghiệm

Thời gian làm bài: 60 (phút)

Tổng số thí sinh: 2

STT	SBD	Mã HVSV	Họ đệm	Tên	TP1	TP2	ĐQT	Lần thi	Ngày thi	Ca thi	Phòng	Ghi chú
1	100	DT060212	Phan Thùy	Dương	8,3	8	8,2	2	23/10/2026	8h30	101-TA1	
2		AT210551	Nông Tuấn	Tú	8,3	8	8,2	2				Nợ HP

Hà Nội, ngày 22 tháng 10 năm 2026
PHÒNG KT&ĐBCLĐT

DANH SÁCH THÍ SINH
Năm học 2025-2026. Học kỳ 3

Môn thi: **Lý thuyết độ phức tạp tính toán**

Hình thức thi: Tự luận

Thời gian làm bài: 90 (phút)

Tổng số thí sinh: 2

STT	SBD	Mã HVSV	Họ đệm	Tên	TP1	TP2	ĐQT	Lần thi	Ngày thi	Ca thi	Phòng	Ghi chú
1	150	CT060247	Trương Quang	Thắng	4,5	6	5	2	23/10/2026	8h30	101-TA1	
2	151	CT060243	Nguyễn Minh	Tùng	4,7	9	6	2	23/10/2026	8h30	101-TA1	

Hà Nội, ngày 22 tháng 10 năm 2026
PHÒNG KT&ĐBCLĐT

DANH SÁCH THÍ SINH
Năm học 2025-2026. Học kỳ 3

Môn thi: **Ôtômat và ngôn ngữ hình thức**

Hình thức thi: Tự luận

Thời gian làm bài: 90 (phút)

Tổng số thí sinh: 1

STT	SBD	Mã HVSV	Họ đệm	Tên	TP1	TP2	ĐQT	Lần thi	Ngày thi	Ca thi	Phòng	Ghi chú
1	160	CT070229	Đỗ Đại	Lộc	7	8	7,3	2	23/10/2026	8h30	101-TA1	

Hà Nội, ngày 22 tháng 10 năm 2026
PHÒNG KT&ĐBCLĐT

DANH SÁCH THÍ SINH
Năm học 2025-2026. Học kỳ 3

Môn thi: **Tiếng Anh 1**

Hình thức thi: Trắc nghiệm

Thời gian làm bài: 120 (phút)

Tổng số thí sinh: 2

STT	SBD	Mã HVSV	Họ đệm	Tên	TP1	TP2	ĐQT	Lần thi	Ngày thi	Ca thi	Phòng	Ghi chú
1	200	AT190237	Phạm Tiến	Phong	8	9	8,3	2	23/10/2026	8h30	101-TA1	
2	201	AT140550	Nguyễn Anh	Tuấn	6,5	8	7	2	23/10/2026	8h30	101-TA1	

Hà Nội, ngày 22 tháng 10 năm 2026
PHÒNG KT&ĐBCLĐT

DANH SÁCH THÍ SINH
Năm học 2025-2026. Học kỳ 3

Môn thi: **Toán cao cấp A1**

Hình thức thi: Trắc nghiệm

Thời gian làm bài: 60 (phút)

Tổng số thí sinh: 1

STT	SBD	Mã HVSV	Họ đệm	Tên	TP1	TP2	ĐQT	Lần thi	Ngày thi	Ca thi	Phòng	Ghi chú
1	101	AT180225	Phan Nam	Khánh	7,5	6	7,1	2	23/10/2026	8h30	101-TA1	

Hà Nội, ngày 22 tháng 10 năm 2026
PHÒNG KT&ĐBCLĐT

DANH SÁCH THÍ SINH
Năm học 2025-2026. Học kỳ 3

Môn thi: **Cấu trúc dữ liệu và giải thuật**

Hình thức thi: Tự luận

Thời gian làm bài: 90 (phút)

Tổng số thí sinh: 2

STT	SBD	Mã HVSV	Họ đệm	Tên	TP1	TP2	ĐQT	Lần thi	Ngày thi	Ca thi	Phòng	Ghi chú
1	140	AT190505	Nguyễn Việt	Anh	4	6	4,6	2	23/10/2026	13h30.Hè	203-TA1	
2	141	CT090343	Tiêu Quang	Trung	4	9,5	5,7	2	23/10/2026	13h30.Hè	203-TA1	

Hà Nội, ngày 22 tháng 10 năm 2026
PHÒNG KT&ĐBCLĐT

DANH SÁCH THÍ SINH
Năm học 2025-2026. Học kỳ 3

Môn thi: **Công nghệ web an toàn**
Hình thức thi: Trắc nghiệm + Tự luận trên máy Thời gian làm bài: 90 (phút)
Tổng số thí sinh: 4

STT	SBD	Mã HVSV	Họ đệm	Tên	TP1	TP2	ĐQT	Lần thi	Ngày thi	Ca thi	Phòng	Ghi chú
1		AT170618	Lê Minh	Hiếu	8,5	8,5	8,5	2				Nợ HP
2		AT190228	Dương Đức	Kiên	5	4,5	4,9	2				Nợ HP
3		AT190548	Nguyễn Văn	Sự	5	9,5	6,4	2				Nợ HP
4	100	AT190257	Phạm Long	Việt	7	5	6,4	2	23/10/2026	13h30	203-TA1	

Hà Nội, ngày 22 tháng 10 năm 2026
PHÒNG KT&ĐBCLĐT

DANH SÁCH THÍ SINH
Năm học 2025-2026. Học kỳ 3

Môn thi: **Tấn công và phòng thủ hệ thống**

Hình thức thi: Tự luận

Thời gian làm bài: 90 (phút)

Tổng số thí sinh: 1

STT	SBD	Mã HVSV	Họ đệm	Tên	TP1	TP2	ĐQT	Lần thi	Ngày thi	Ca thi	Phòng	Ghi chú
1	100	AT170540	Lê Trọng	Quân	6	6	6	2	23/10/2026	13h30	203-TA1	

Hà Nội, ngày 22 tháng 10 năm 2026
PHÒNG KT&ĐBCLĐT

DANH SÁCH THÍ SINH
Năm học 2025-2026. Học kỳ 3

Môn thi: **Toán cao cấp 2**

Hình thức thi: Tự luận

Thời gian làm bài: 90 (phút)

Tổng số thí sinh: 2

STT	SBD	Mã HVSV	Họ đệm	Tên	TP1	TP2	ĐQT	Lần thi	Ngày thi	Ca thi	Phòng	Ghi chú
1	120	CT070134	Lê Đồng Ngọc	Khánh	7,5	9	8	2	23/10/2026	13h30	203-TA1	
2	121	CT070229	Đỗ Đại	Lộc	7,5	7	7,4	2	23/10/2026	13h30	203-TA1	

Hà Nội, ngày 22 tháng 10 năm 2026
PHÒNG KT&ĐBCLĐT

DANH SÁCH THÍ SINH
Năm học 2025-2026. Học kỳ 3

Môn thi: **Toán xác suất thống kê**

Hình thức thi: Tự luận

Thời gian làm bài: 90 (phút)

Tổng số thí sinh: 2

STT	SBD	Mã HVSV	Họ đệm	Tên	TP1	TP2	ĐQT	Lần thi	Ngày thi	Ca thi	Phòng	Ghi chú
1		AT200201	Nguyễn Văn Hải	Anh	6	6	6	2				Nợ HP
2	100	AT210210	Nguyễn Hải	Đăng	5	7	5,6	2	23/10/2026	13h30	402-TA1	

Hà Nội, ngày 22 tháng 10 năm 2026
PHÒNG KT&ĐBCLĐT